

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày, ...tháng..... năm

HỢP ĐỒNG SANG NHƯỢNG TÀI SẢN CÔNG TY

Số:..../.....

- Căn cứ bộ luật dân sự số 91/2015/QH13
- Căn cứ luật thương mại số 36/2005/L-QH11
- Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13
- Căn cứ vào điều lệ công ty
- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai Bên

Hôm nay ngày....., tháng....., năm.... , chúng tôi gồm

Bên A. (công ty cổ phần).....

Địa chỉ:

Điện thoại: – Fax:

Mã số thuế.....

Tài khoản số:- Ngân hàng:

Đại diện: – Chức vụ:

Bên B.

Địa chỉ:

Điện thoại: – Fax:

Mã số thuế.....

Tài khoản số:- Ngân hàng:

Đại diện: – Chức vụ:

Điều 1: Nội dung thỏa thuận

Bên A đồng ý chuyển nhượng phần vốn góp vào công ty cho bên B là Cổ phần tương ứng với VNĐ (.....đồng) chiếm vốn điều lệ của công ty

Giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh số

Tổ chức phát hành

Loại cổ phần

Điều 2: Cách thức thực hiện

Bên A có nghĩa vụ giao số cổ phần đã thỏa thuận tại điều 1 của hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sở hữu số cổ phần cho bên B vào thời điểm do hai bên thỏa thuận

Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sở hữu số cổ phần tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật . và nộp thuế, lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần theo quy định

Điều 3: Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán

- Giá chuyển nhượng cổ phần là
- Tổng giá trị chuyển nhượng cổ phần là
- Phương thức thanh toán: tiền việt nam đồng
- Hình thức thanh toán: thanh toán
- Cách thức thanh toán : bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản

+ Thanh toán bằng tiền mặt : thanh toán cho

Họ và tên:..... chức danh

CMND/CCCD:..... ngày cấp..... nơi cấp

ĐT:

+ Thanh toán bằng hình thức chuyển khoản:

Số TK

Chủ tài khoản

Ngân hàng

Chi nhánh

- Thời hạn thanh toán

Ngay khi hai bên ký hợp đồng này bên B sẽ chuyển cho bên A số tiền là:..... Tương ứng với ...% giá trị của hợp đồng

Saungày, kể từ ngày ký kết hợp đồng đến ngày bên B phải thanh toán hết số tiền còn lại cho bên A

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của hai bên

Quyền lợi và nghĩa vụ của bên A

- Bên Bán có quyền sở hữu hợp pháp số cổ phần chuyển nhượng quy định tại của Hợp đồng này và Bên Bán đã hoàn thành mọi thủ tục pháp lý cần thiết để bán cổ phần của mình;
- Cổ phần của Bên Bán đã đăng ký hợp thức, đã thanh toán đầy đủ cho Công ty Cổ phần.....và được phép chuyển nhượng.
- Việc Bên Bán ký kết Hợp đồng và hoàn thành giao dịch này là hợp thức mà không cần có thêm sự cho phép nào của bất kỳ bên thứ ba nào.
- Bên bán tiến hành thủ tục Thông báo cho Công ty cổ phần được biết về việc thay đổi cổ đông, kể từ khi có xác nhận của Ngân hàng nếu thanh toán bằng chuyển khoản hoặc kể từ khi thanh toán hết bằng tiền mặt.
- *Nếu hết thời hạn thanh toán mà Bên bán từ chối thực hiện việc chuyển nhượng cổ phần thì Bên mua được nhận lại tiền đặt cọc tại ngân hàng và Bên bán phải trả cho Bên mua một khoản tiền tương đương giá trị tài sản đặt cọc (Điều khoản có lợi cho bên B)*

Quyền lợi và nghĩa vụ của bên B

- Bên Mua sẽ kế thừa và thực hiện các quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan của Bên bán sau khi hoàn thành các cam kết theo Hợp đồng này.
- Thanh toán đầy đủ theo đúng tiến độ của Hợp đồng. Nếu đến hết thời hạn thực hiện thanh toán quy định của Hợp đồng này mà Bên Mua không thanh toán đủ hoặc không thanh toán hết thì coi như Hợp đồng này hết hiệu lực và Bên mua bị mất tiền đặt cọc.
- Bên Mua tuyên bố và đảm bảo rằng: Việc Bên Mua ký kết Hợp đồng và hoàn thành giao dịch dân sự theo Hợp đồng này là hợp thức mà không cần có thêm sự cho phép nào của bên thứ ba nào.

Điều 5: Tranh chấp và giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh (nếu có) liên quan đến Hợp đồng này sẽ được các Bên giải quyết bằng thương lượng, hòa giải. Trường hợp các Bên không giải quyết được bằng thương lượng thì một trong hai Bên có quyền khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Trong thời gian ký hợp đồng, Bên B phát hiện số lượng cổ phần của công ty trong hợp đồng chuyển nhượng này tăng lên hoặc giảm xuống thì các bên phải xác định lại giá trị của cổ phần chuyển nhượng và bên B sẽ thanh toán cho bên A theo giá trị xác định lại. Ngoài thời gian này, các bên không thực hiện bất kỳ sự điều chỉnh giá nào khác

Điều 6: Phạt vi phạm hợp đồng và Bồi thường thiệt hại

- Trường hợp bên B chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán, bên B phải trả tiền phạt với mức phạt bằng 30% giá trị hợp đồng.
- Trường hợp bên A chậm bàn giao, bên A phải trả tiền phạt với mức phạt bằng 30% giá trị hợp đồng.
- Trường hợp cổ phần chuyển nhượng có tranh chấp với bên thứ ba, bên A phải trả tiền phạt với mức phạt bằng 50% giá trị hợp đồng.
- Trường hợp một trong các bên đơn phương chấm dứt hợp đồng, bên vi phạm phải bồi thường thiệt hại bằng 300% giá trị hợp đồng.

Điều 7: Chấm dứt hợp đồng

Hợp đồng này sẽ chấm dứt khi có một trong các căn cứ sau

- Hai bên hoàn thành nghĩa vụ của mình theo thỏa thuận của hợp đồng này
- Một bên đơn phương chấm dứt hợp đồng
- Có sự can thiệp của cơ quan có thẩm quyền

Một bên có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nếu không phải do lỗi và không có thiệt hại xảy ra. Tất cả có trường hợp còn lại đều phải bồi thường theo thỏa

Điều 8: Điều khoản chung

Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày.... Và kết thúc ngày

Hai bên cùng đồng ý thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản của hợp đồng .

Hợp đồng này được kí tại

Lập thành hai bản có giá trị pháp lý ngang nhau và có hiệu lực từ ngày